

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NINH GIANG  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HS-ST

Ngày 24 /9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Minh Hải**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: **Phạm Huy Diệu**, ông **Trịnh Anh Bật**

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** ông: Vũ Đình Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 09 năm 2021, tại Tr sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 04 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 04 năm 2021 và các QĐ hoãn phiên tòa hình sự sơ thẩm số 06/2021 ngày 27/4/2021, QĐ hoãn phiên tòa số 07/2021 ngày 13/5/2021, QĐ hoãn phiên tòa số 10/2021 ngày 10/6/2021, QĐ hoãn phiên tòa số 12 ngày 29/6/2021, QĐ hoãn phiên tòa số 15 ngày 28/7/2021, QĐ hoãn phiên tòa số 17 ngày 26/8/2021 đối với các bị cáo:

**1. Lưu Văn Tr-** Sinh năm 1987; tại: Hưng Hà; tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn HL- HD- Hưng Hà- Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam: con ông Lưu Văn N, sinh năm 1963, và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1963; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang chấp hành án tại trại Giam Nam Hà thuộc cục C10- Bộ công an ( có mặt tại phiên tòa)

**2. Lưu Văn D-** Sinh năm 1974; tại: Quỳnh Phụ; tên gọi khác: Không; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: ĐQ-QN-Quỳnh Phụ- Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn C (đã chết), và bà: Lưu Thị L, sinh năm 1953; có vợ: Nguyễn Thị Y, sinh năm 1973; và con, sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 22/7/2020 Công an phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 30/7/2020 chấp hành xong. Nhân thân: Bản án số 14/2006/HSST ngày 11/01/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 08 năm tù về tội "Mua

bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/5/2011. Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại Giam Thanh Phong Cục C10- Bộ Công an (Có đơn xin xử vắng mặt)

**Bị hại:** Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1957. Trú tại: Thôn CT, xã KQ, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 09/12/2020, Lưu Văn Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave anpha màu đỏ, biển kiểm soát 17B4- 295.47 (*mượn trước đó của anh trai là Lưu Văn Chinh, sinh năm 1986 ở cùng thôn*) đến nhà Lưu Văn D. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Tr nói với D: "Anh em mình đi xem có cây gì làm không", D hiểu ý là Tr rủ đi trộm cắp cây. D nói với Tr: "Còn sớm thế này đi cái gì". Sau đó cả hai ngồi nói chuyện đến khoảng 00 giờ ngày 10/12/2020, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B4- 295.47 chở Tr (mang theo 01 chiếc kìm cắt sắt dài khoảng 20 cm) đi quanh khu vực huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xem có ai sơ hở để trộm cắp. D, Tr đi được khoảng 30 phút không phát hiện có tài sản để trộm cắp tài sản, sau đó D nói "đi sang huyện Ninh Giang có cây hoa giấy". D điều khiển xe mô tô chở Tr đi qua cầu Hiệp đến khu vực chợ Gọc thuộc địa phận thôn CT, xã KQ, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Khoảng 02 giờ cùng ngày, khi đi đến đường bê tông vào trong chợ Gọc, D nhìn thấy trước cửa nhà ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1957 có 01 cây hoa giấy (hoa màu trắng, đỏ, thân cao khoảng 04 mét, tán rộng khoảng 1,5 mét, đường kính gốc khoảng 15 cm, được trồng trong chậu xi măng, thân cây được quấn dây xích được khóa vào cột sắt), rồi điều khiển xe mô tô đi qua nhà ông Thao đi vào trong chợ dựng xe mô tô. Sau đó cả hai đi bộ ra chỗ để cây hoa giấy, D dùng kìm sắt cắt dây xích, trong khi đó Tr giữ thân cây, cảnh giới. Sau khi cắt được dây xích, D, Tr cùng giữ thân cây lay gốc cây khoảng 05 phút thì gốc cây bật ra khỏi chậu. D, Tr khiêng cây lên xe mô tô. D điều khiển xe, Tr ngồi phía sau ôm cây đi theo lối cũ về nhà D trồng tại vườn. Ngày 11/12/2020, D sử dụng tài khoản facebook tên "Dung Luu" đăng hình ảnh bán cây hoa giấy vừa trộm cắp được. Sau đó anh Ngô Văn R, có tài khoản facebook "Ngo Van R" thấy bài viết đã trả giá cây là 2.500.000 đồng. Ngày 15/12/2020 anh R được D chỉ đường đến nhà D, khi nhìn thấy cây hoa giấy không đúng như hình ảnh trên facebook đã trả giá cây 1.100.000 đồng và D đồng ý bán. Ngày 28/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình có công văn số 15/CV- CSĐT thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang về việc đối tượng Lưu Văn D, Lưu Văn Tr khai nhận ngày 10/12/2020 có thực hiện hành vi trộm cắp cây hoa giấy tại địa bàn huyện Ninh Giang. Ngày 04/01/2021 anh Ngô Văn R tự nguyện đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang giao nộp cây hoa giấy đã mua của Lưu Văn D. Tại kết luận định giá tài sản số 44/KLĐG ngày 29/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ninh Giang kết luận: 01 cây hoa giấy loại

hoa đỏ trắng, cao khoảng 04 m, đường kính gốc 15 cm, tán rộng 1,5m, tại thời điểm ngày 10/12/2020 trị giá 4.700.000 đồng.

+Vật chứng vụ án: Xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave anpha màu đỏ, biển kiểm soát 17B4- 295.47; 01 chiếc kim sắt .

Tại Bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 31/03/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố bị cáo can Lưu Văn Tr, Lưu Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nhận và được công bố tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến thắc mắc gì khác. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:**Về tội danh:** Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lưu Văn D, Lưu Văn Tr phạm tội Trộm cắp tài sản. **Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Văn D từ 7 tháng đến 10 tháng tù, tổng hợp hình phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HSST ngày 02/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và 01 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS- ST ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của ba bản án là 4 năm 4 tháng đến 4 năm 7 tháng, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020. Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Văn Tr từ 7 tháng đến 10 tháng tù, tổng hợp hình phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HSST ngày 02/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS- ST ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của ba bản án là 3 năm 4 tháng đến 3 năm 7 tháng thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020. **Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng. **Về xử lý vật chứng:** Không. **Về trách nhiệm dân sự:** Không đặt ra việc giải quyết. **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật TTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong

quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 10/12/2020, tại trước cửa nhà ông Nguyễn Văn Th ở KQ, Ninh Giang, Lưu Văn Tr, Lưu Văn D có hành vi dùng kim sắt (dài khoảng 20 cm) cắt dây xích, lay gốc cây, lén lút chiếm đoạt 01 cây hoa giấy (hoa màu đỏ trắng, thân cao khoảng 04 mét, tán rộng khoảng 1,5 mét, đường kính gốc 15 cm) của ông Nguyễn Văn Th. Tài sản bị chiếm đoạt trị giá 4.700.000 đồng. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xong vì mục đích muốn có tiền tiêu xài cá nhân, thỏa mãn nhu cầu riêng các bị cáo cố ý thực hiện. Xét thấy hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173BLHS, viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, các bị cáo ở nơi khác đến địa bàn huyện Ninh Giang thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, nên cần có mức hình phạt nghiêm dành cho bị cáo.

[4] Xét vai trò vị trí tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất đồng phạm giản đơn, không phân công tổ chức, hành vi phạm tội tự phát. Trong vụ án này Lưu Văn Tr là người khởi sự và cùng đồng phạm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Lưu Văn D giữ vai trò thực hành tích cực. Bị cáo D có đơn xin xử vắng mặt nên theo quy định tại khoản 1 Điều 290 BLTTHS xét xử vắng mặt bị cáo D.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lưu Văn D, Lưu Văn Tr thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo D có 01 tiền sự bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 30/7/2020. Bản án số 14/2006/HSST ngày 11/01/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt D 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/5/2011. Xét nhân thân, tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, cần có mức hình phạt đủ răn đe giáo dục các bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các

bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Các bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh phụ tỉnh Thái Bình xét xử tại Bản án số 29/2021/HS-ST ngày 15/4/2021 và tại Bản án số 38/2021/HSST ngày 02/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà tỉnh Thái Bình, các Bản án trên đều đã có hiệu lực pháp luật nên cần áp dụng Điều 56 BLHS để tổng hợp hình phạt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, kinh tế bản thân không có, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về Trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Văn Th sau khi nhận được tài sản không có yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự. Đối với số tiền 1.100.000 đồng, Lưu Văn D bán cây hoa giấy cho anh R, bị cáo D đã tiêu dùng cá nhân hết. Anh R không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền trên và xác định cho bị cáo nên không phải giải quyết..

[9]. Về xử lý vật chứng: Xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave anpha màu đỏ, biển kiểm soát 17B4- 295.47; 01 chiếc kim sắt là vật chứng trong vụ án khác đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ quản lý nên không đặt ra để giải quyết. Đối với cây hoa giấy bị cáo D, Tr đã trộm cắp được và bán cho anh Ngô Văn R. Tuy nhiên anh R đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang, tài sản trên đã trao trả cho bị hại là phù hợp.

Đại diện VKSND huyện Ninh Giang đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của vụ án là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[10]. Các vấn đề khác: Trong vụ án này có anh Ngô Văn R, là người mua cây hoa giấy của Lưu Văn D. Tuy nhiên khi mua cây anh R không biết là tài sản do D trộm cắp mà có, đối với anh Lưu Văn Chinh là người cho Lưu Văn Tr mượn xe mô tô (Tr sử dụng để trộm cắp tài sản), tuy nhiên anh Chinh không biết Tr sử dụng xe mô tô của mình để thực hiện hành vi phạm tội, nên không đặt ra việc xử lý.

[11] **Về án phí:** Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố:** Các bị cáo Lưu Văn D, Lưu Văn Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 290 BLTTHS, khoản 1 điều 173; điểm s khoản Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Văn D 8 tháng tù, tổng hợp hình phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HSST ngày 02/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và 01 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS- ST ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của ba bản án là 4 năm 5 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Văn Tr 8 tháng tù, tổng hợp hình

phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HSST ngày 02/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của ba bản án là 3 năm 5 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020.

**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo Tr, D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

**Về quyền kháng cáo:** Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo Tr có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo D và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Huy Diệu**

**Trịnh AnhBAT**

**Vũ Minh Hải**